BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quản trị sản xuất *(Production and Operation Management)*

- **Mã số học phần:** KT360
- **Số tín chỉ học phần:** 03 tín chỉ
- **Số tiết học phần:** 45 tiết lý thuyết và 90 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- **Khoa:** Quản trị kinh doanh
- **Trường:** Kinh tế

3. Điều kiện:

- **Điều kiện tiên quyết:** không
- **Điều kiện song hành:** không

4. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Vận dụng hiệu quả các kiến thức đã được học liên quan đến sản xuất và hoạt động sản xuất trong doanh nghiệp.	2.1.3.a,b
4.2	Nhận dạng và thành thạo trong việc điều chỉnh các kế hoạch sản xuất khi có vấn đề phát sinh ngoài dự kiến; phát triển kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin.	2.2.1.a,b,c
4.3	Hình thành khả năng phối hợp với mọi người thực hiện các công việc phức tạp liên quan đến sản xuất.	2.2.2c
4.4	Thái độ nghiêm túc, sáng tạo và trách nhiệm trong học tập	2.3.a,b

5. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Xác định các nội dung của sản xuất, quản trị sản xuất, vai trò của quản trị sản xuất trong hoạt động của doanh nghiệp	4.1	2.1.3.a
CO2	Xác định các phương pháp dự báo và khả năng vận dụng các phương pháp dự báo trong sản xuất	4.1	2.1.3.a
CO3	Xác định năng lực sản xuất; phân tích và lựa chọn quy trình sản xuất, địa điểm nhà máy và hình thức bố trí mặt bằng tối ưu cho doanh nghiệp	4.1	2.1.3.a
CO4	Xây dựng kế hoạch sản xuất và lịch trình sản xuất chính nhằm đảm bảo chi phí tối thiểu	4.1	2.1.3.a,b

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
CO5	Xây dựng kế hoạch tồn kho sản phẩm và tồn kho nguyên vật liệu tối ưu	4.1	2.1.3.a,b
CO6	Phân tích lịch sản xuất cho hệ thống sản xuất hướng về quy trình và hướng về sản phẩm và đưa ra lựa chọn tối ưu	4.1	2.1.3.a,b
	Kỹ năng		
CO7	Đọc và giải thích các biểu mẫu phát sinh trong quá trình thực hiện các kế hoạch sản xuất	4.2	2.2.1.a
CO8	Khả năng nhận dạng và thành thạo trong việc điều chỉnh các kế hoạch sản xuất khi có vấn đề phát sinh ngoài dự kiến	4.2	2.2.1.a,b
CO9	Phát triển kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin	4.2	2.2.1.a,b,c
CO10	Hình thành khả năng phối hợp với mọi người thực hiện các công việc phức tạp liên quan đến sản xuất	4.3	2.2.2.c
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO11	Thái độ nghiêm túc trong học tập, hăng say học tập	4.4	2.3.a,b
CO12	Học tập một cách sáng tạo, biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn quản trị sản xuất; tác phong chuyên nghiệp	4.4	2.3.a,b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Sản xuất là một hoạt động luôn biến đổi một cách nhanh chóng nhằm ngày càng đáp ứng nhiều hơn nhu cầu rất đa dạng của thị trường. Sự thay đổi các công nghệ sản xuất, việc áp dụng những thành tựu của công nghệ thông tin, thành tựu của cơ khí hoá, tự động hoá đã ảnh hưởng rất lớn đến phương cách quản lý các doanh nghiệp sản xuất. Các doanh nghiệp cũng cần phải dự báo, tính toán lựa chọn địa điểm, bố trí mặt bằng, mua sắm vật tư, kiểm tra kiểm soát tồn kho, lập lịch tiến độ sản xuất, ... bất kể doanh nghiệp sản xuất ra những sản phẩm đơn giản hay phức tạp. Học phần này sẽ cung cấp một số kiến thức để sinh viên nắm vững những vấn đề cơ bản trên và những tình huống cụ thể phải giải quyết trong quá trình quản trị sản xuất.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	**Giới thiệu về quản trị sản xuất**		
1.1.	Một số khái niệm	1	CO1
1.2.	Các bước phát triển của quản trị sản xuất	1	CO1
1.3.	Hướng nghiên cứu quản trị sản xuất	1	CO1
1.4.	Vai trò của người quản lý trong quản trị sản xuất	1	CO1
Chương 2.	**Dự báo**		
2.1.	Khái niệm về dự báo	1	CO2; CO9; CO10; CO11; CO12
2.2.	Phương pháp dự báo định tính	1	CO2; CO9; CO10; CO11; CO12
2.3.	Phương pháp dự báo định lượng	2	CO2; CO9; CO10; CO11; CO12

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
2.4.	Giám sát và kiểm soát dự báo	1	CO2; CO9; CO10; CO11; CO12
Chương 3	**Hoạch định năng lực sản xuất**		
3.1.	Thiết kế và phát triển sản phẩm	2	CO3; CO9; CO10; CO11; CO12
3.2.	Lựa chọn quy trình sản xuất	2	CO3; CO9; CO10; CO11; CO12
3.3.	Hoạch định năng lực sản xuất dài hạn	2	CO3; CO9; CO10; CO11; CO12
Chương 4	**Xác định địa điểm và bố trí mặt bằng sản xuất**		
4.1.	Xác định địa điểm nhà máy	3	CO3; CO9; CO10; CO11; CO12
4.1.	Bố trí mặt bằng sản xuất và dịch vụ	3	CO3; CO9; CO10; CO11; CO12
Chương 5	**Hoạch định tổng hợp**		
5.1.	Mục tiêu và sự cần thiết của hoạch định tổng hợp	2	CO4
5.2.	Hoạch định tổng hợp	4	CO4; CO7; CO8; CO9; CO10; CO11; CO12
5.3.	Lịch trình sản xuất chính	3	CO4; CO7; CO8; CO9; CO10; CO11; CO12
Chương 6	**Hoạch định tồn kho**		
6.1.	Một số khái niệm liên quan đến tồn kho	1	CO5
6.2.	Tồn kho đúng thời điểm	1	CO5; CO2; CO9; CO10; CO11; CO12
6.3.	Các mô hình tồn kho	2	CO5; CO2; CO9; CO10; CO11; CO12
Chương 7	**Hoạch định nhu cầu vật liệu**		
7.1.	Mục tiêu của hoạch định nhu cầu vật liệu	1	CO5
7.2.	Các thành phần của hoạch định nhu cầu vật liệu	4	CO5; CO2; CO9; CO10; CO11; CO12
Chương 8	**Lập lịch trình sản xuất**		
8.1.	Lập lịch trình cho các hệ thống sản xuất hướng về quy trình	3	CO6; CO2; CO9; CO10; CO11; CO12
8.2.	Lập lịch trình cho các hệ thống hướng về sản phẩm	3	CO6; CO2; CO9; CO10; CO11; CO12

8. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết trình: Diễn giải các kiến thức mới cho học viên.

- Phương pháp thảo luận: Thảo luận nhóm theo sự hướng dẫn của giáo viên.

- Hướng dẫn sinh viên học tập bằng tìm tòi, tra cứu thông tin: Cung cấp công thức, cách thức để sinh viên tự thu thập số liệu cần thiết, có thể tư duy và tự học.

- Phương pháp hỏi đáp: Kết hợp đặt các câu hỏi mở, câu hỏi cho kiến thức mới với các câu hỏi ôn tập các kiến thức đã học.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và thảo luận nhóm.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập
- Tham dự kiểm tra cá nhân
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia khảo sát nhận xét lớp học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Điểm chuyên cần - Thi viết (1-2 lần) (30-45phút)	40%	CO1; CO2; CO3; CO4; CO8; CO9; CO10; CO11; CO12
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/tự luận (60-75 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	60%	CO1-CO12

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó, được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình quản trị sản xuất / Ngô Mỹ Trân (Chủ biên). - Cần Thơ: Nxb. Đại học Cần Thơ, 2016.- 254 tr.: minh họa; 24 cm, 9786049195266.- 658.5/ Tr121	MON.054585, MOL.082374, MOL.082375, MOL.082376, MON.054443
[2] Quản trị sản xuất và dịch vụ: Lý thuyết và bài tập / Đồng Thị Thanh Phương. - Lần 5.- Thành phố Hồ Chí Minh: Thống kê, 2005.- 468 tr.; 21 cm.- 658.56/ Ph561	MOL.039158, MON.021611, MOL.039119
[3] Quản trị sản xuất và vận hành / Nguyễn Văn Dung.- Hà Nội: Lao Động, 2010.- 266 tr.: Minh họa; 24 cm.- 658.5/ D513	MDI.002564, PTNT.000447,

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
	PTNT.000448, PTNT.000446, PTNT.000445, PTNT.000444
[4] Quản trị vận hành hiện đại (Quản trị sản xuất và du lịch): Lý thuyết và tình huống thực hành ứng dụng của các công ty Việt Nam / Đặng Minh Trang, Lưu Đan Thọ.- Hà Nội: Tài chính, 2015.- 486 tr.; 24 cm.- 658.5/ Tr106	PTNT.001140, PTNT.001139

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Chương 1: Giới thiệu về quản trị sản xuất 1.1. Một số khái niệm 1.2. Các bước phát triển của quản trị sản xuất 1.3. Hướng nghiên cứu quản trị sản xuất 1.4. Vai trò của người quản lý trong quản trị sản xuất	3	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung Chương 1
Chương 2: Dự báo 2.1. Khái niệm dự báo 2.2. Phương pháp dự báo định tính 2.3. Phương pháp dự báo định lượng 2.4. Giám sát và kiểm soát dự báo	6	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục I đến nội mục II Chương 2 + Tài liệu [1]: nội dung từ mục III đến IV của Chương 2 và từ mục 3.1 đến 3.3 của Chương 3 - Làm các bài tập trong phần Bài tập tự giải của Chương 2, tài liệu [1]
Chương 3: Hoạch định năng lực sản xuất 3.1. Thiết kế và phát triển sản phẩm 3.2. Lựa chọn quy trình sản xuất 3.3. Hoạch định năng lực sản xuất dài hạn	6	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung từ mục I đến mục II của Chương 3 - Làm bài tập 10, 12, 13, 14,16 của chương 3, tài liệu [1] + Tài liệu [1]: nội dung mục III của chương 3 - Làm bài tập trong phần 8,9,11 của chương 3, tài liệu [1]
Chương 4: Xác định địa điểm và bố trí mặt bằng sản xuất 4.1. Xác định địa điểm nhà máy 4.2. Bố trí mặt bằng sản xuất	6	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung chương 4 - Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 4, tài liệu [1]

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			+ Tài liệu [1]: nội dung chương 4 + Tài liệu [2]: nội dung chương 10 - Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 5, tài liệu [1]
Chương 5: Hoạch định tổng hợp 5.1.Mục tiêu và sự cần thiết của hoạch định tổng hợp 5.2. Hoạch định tổng hợp 5.2. Hoạch định tổng hợp 5.3. Lịch trình sản xuất chính	6	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1] từ nội dung mục I đến nội dung 1 mục II của chương 6 + Tài liệu [2]: nội dung chương 5 + Tài liệu [5]: nội dung chương IV + Tài liệu [1]: nội dung 2 mục II của chương 6 - Làm bài tập 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 17 của chương 6, tài liệu [1] + Tài liệu [1]: nội dung mục III của chương 6 - Làm bài tập 13, 14, 15, 16 của chương 6, tài liệu [1]
Chương 6: Hoạch định tồn kho 6.1. Một số khái niệm liên quan đến tồn kho 6.2. Tồn kho đúng thời điểm 6.3. Các mô hình tồn kho 6.3. Các mô hình tồn kho	6	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung mục I, II và nội dung 1 mục III của chương 7 - Làm bài tập 6, 9, 10, 17 của chương 7, tài liệu [1]
Chương 7: Hoạch định nhu cầu vật liệu 7.1. Mục tiêu của hoạch định nhu cầu vật liệu 7.2. Các thành phần của hoạch định nhu cầu vật liệu	6	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung 2 và 3 mục III của chương 7; nội dung mục I của chương 8 - Làm bài tập còn lại trong phần Bài tập tự giải của chương 7, tài liệu [1] + Tài liệu [1]: nội dung mục II của chương 8 - Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 8, tài liệu [1]
Chương 8: Lập lịch trình sản xuất 8.1. Lập lịch trình cho các hệ thống sản xuất hướng về quy trình	6	0	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: nội dung mục I của chương 9

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
8.2. Lập lịch trình cho các hệ thống sản xuất hướng về sản phẩm			- Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 9, tài liệu [1] + Tài liệu [1]: nội dung mục II của chương 9 - Làm bài tập trong phần Bài tập tự giải của chương 9, tài liệu [1]

Cần Thơ, ngày 20 tháng 9 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG KINH TẾ

Lê Khương Ninh

TRƯỞNG KHOA

Lê Tấn Nghiêm